**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**Tên học phần:** Pháp luật quốc tế về thương mại hàng hoá

**Mã học phần:** PLU433

**Khoa:** Luật

**Bộ môn phụ trách:** Pháp luật Thương mại Quốc tế

**Số tín chỉ:** 2

**Điều kiện tiên quyết:** Chính sách thương mại quốc tế (TMA301); Công pháp quốc tế (PLU307); Luật Thương mại (PLU217)

**Thời điểm ban hành lần đầu:**

**Điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung:**

**1. THÔNG TIN VỀ GIẢNG VIÊN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên giảng viên** | **Email** | **Điện thoại** |
| 1. | PGS. TS Hồ Thuý Ngọc | ngocht@ftu.edu.vn | 090 4164363 |
| 2. | TS. Nguyễn Ngọc Hà | hann@ftu.edu.vn | 094 8180683 |
| 3. | ThS. Trần Thị Liên Hương | huongttl@ftu.edu.vn | 0987882482 |

**2. MÔ TẢ HỌC PHẦN**

Pháp luật quốc tế về thương mại hàng hoá là học phần nghiên cứu quan hệ pháp lí giữa các quốc gia trong lĩnh vực thương mại hoàng hoá quốc tế. Mục đích của học phần này là trang bị cho sinh viên những kiến thức pháp lí cơ bản về quan hệ thương mại hàng hoá quốc tế. Đồng thời, học phần giúp cho sinh viên nâng cao khả năng phân tích, đánh giá và vận dụng để giải quyết các tình huống tranh chấp trong lĩnh vực thương mại hàng hoá quốc tế

**3. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN**

**3.1. Về kiến thức**

Sau khi học xong học phần này, người học sẽ:

1. Nắm được những kiến thức cơ bản về thương mại hàng hoá và pháp luật quốc tế điều chỉnh thương mại hàng hoá (chủ thể, đối tượng, phương pháp điều chỉnh, các nguyên tắc cơ bản, nguồn luật…);

2. Nắm được nội dung các quy định cơ bản của WTO về thương mại hàng hoá;

3. Nắm được nội dung các quy định cơ bản trong pháp luật của EU, NAFTA và AFTA về thương mại hàng hoá và những nội dung điều chỉnh về thương mại hàng hoá trong khuôn khổ các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam đang đàm phán;

4. Nắm được nội dung các quy định cơ bản điều chỉnh quan hệ thương mại hàng hoá song phương giữa Việt Nam và một số nước đối tác;

5. Xác định được các tranh chấp và phương thức giải quyết tranh chấp quốc tế về thương mại hàng hoá.

**3.2. Về kỹ năng**

Sau khi kết thúc quá trình học tập sinh viên phải biết cách:

6. Tìm kiếm, thu thập thông tin, vận dụng các kiến thức pháp lý trong lĩnh vực thương mại hàng hoá để thực hiện các công việc chuyên môn tương ứng với yêu cầu đào tạo như tư vấn cho các doanh nghiệp, các cơ quan Nhà nước có liên quan về các vấn đề thông dụng trong lĩnh vực thương mại hàng hoá…;

7. Hoàn thiện kĩ năng phân tích những vấn đề pháp lí quốc tế và pháp luật của Việt Nam về thương mại hàng hoá;

**3.3. Về thái độ**

8. Chấp hành đúng quy định quốc tế về thương mại ;

9. Có nhận thức, xử sự đúng đắn khi thực hành nghề nghiệp pháp lý về thương mại hàng hoá;

10. Tôn trọng và tuân thủ nghiêm chỉnh pháp luật quốc tế về thương mại hàng hoá khi thực hiện các công việc chuyên môn.

**4. HỌC LIỆU**

**4.1. Giáo trình**

1. GS.TS. Nguyễn Thị Mơ, *Giáo trình Pháp luật Thương mại Quốc tế*, Nhà xuất bản Lao động, Hà Nội, 2011.

**4.2. Tài liệu tham khảo**

2. Dự án MUTRAP III, *Textbook International Trade and Business Law*, People’s Public Security Publishing House, Hanoi, (2012) (song ngữ Anh-Việt)

3. Hercules Boysen, *International trade law on goods and services, Interlegal*, 2012.

4. Peter van den Bossche, *The Law and Policy of the World Trade Organization: Text, Cases and Materials (second Edition)*, Cambridge University Press, 2008

5. Surya P. Subedi, *International Economic Law*, University of London Press, London, 2006.

6. Uỷ ban quốc gia về hợp tác kinh tế quốc tế (2006), *Tổng quan các vấn đề tự do hoá thương mại hàng hoá* (sách dịch).

7. Dự án hỗ trợ thương mại đa biên giai đoạn III (MUTRAP III), *Báo cáo “Đánh giá tác động tổng thể của tự do hoá thương mại hàng hoá đối với nền kinh tế Việt Nam”*, nguồn: <http://mutrap.org>. vn/index.php/vi/explore/tai-lieu-tham-khao/tai-lieu-mutrap-iii/finish/52/498

8. Dự án hỗ trợ thương mại đa biên giai đoạn III (MUTRAP III), *Báo cáo “Phân loại hàng hoá trong nền kinh tế số và những tác động đến quản lí Nhà nước và đàm phán hiệp định thương mại tự do”*, nguồn: http://mutrap.org.vn/index.php/vi/explore/tai-lieu-tham-khao/tai-lieu-mutrap-iii/finish/52/499

9. Dự án hỗ trợ thương mại đa biên giai đoạn III (MUTRAP III), *Báo cáo “Rà soát khuôn khổ pháp lí hàng hoá phân phối ở Việt Nam và những khuyến nghị về sự phù hợp của các quy định chuyên ngành với cam kết WTO”*, nguồn: <http://mutrap.org>. vn/index.php/vi/explore/tai-lieu-tham-khao/tai-lieu-mutrap-iii/ finish/52/497

10. Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam, *Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - Liên minh Châu Âu*, nguồn: <http://www>. mutrap.org.vn

11. The Vietnam-US Trade Council and Ministry of Trade, *The Summary of the Vietnam-US Bilateral Trade Agreement*, *nguồn:* http://www.usvtc.org

12. Uỷ ban đối ngoại quốc hội, *Đàm phán và kí kết Hiệp định thương mại tự do - kinh nghiệm và thực tiễn,* 2012, nguồn:http://trungtamwto.vn/sukien/hoi-thao-%E2%80%9Cdam-phan-va-ky-ket-hiep-dinh-thuong-mai-tu-do-%E2%80%93-kinh-nghiem-va-thuc-tien%E2%80%9D

13. Hiệp định Marrakesh 1994 về thành lập Tổ chức thương mại thế giới và các phụ lục.

14. Hiệp định khung ASEAN về thương mại hàng hoá.

15. Hiệp định thương mại tự do Bắc Mỹ.

16. Hiệp định thương mại song phương Việt Nam - Hoa Kỳ

17. Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU EVFTA

18. Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ Xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)

**5. NỘI DUNG, KẾ HOẠCH VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY**

**5.1. Nội dung, kế hoạch chung**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Buổi** | **Chương** | **Phương pháp tổ chức dạy học** | | | | **Kiểm tra, đánh giá** |
| **Lý thuyết** | **Thực hành** | **BT, tiểu luận** | **Tự học** |
| 1-2 | Chương 1. Tổng quan về thương mại hàng hoá và pháp luật quốc tế điều chỉnh thương mại hàng hoá | 6 | 0 | 3 | 12 | Xem mục 5.2 |
| 3-4-5 | Chương 2. Pháp luật điều chỉnh thương mại hàng hoá trong khuôn khổ WTO | 5 | 4 | 4 | 12 |
| 6 | Kiểm tra | 3 | 0 | 0 | 6 |
| 7-8 | Chương 3. Pháp luật điều chỉnh thương mại hàng hoá trong khuôn khổ một số tổ chức thương mại tự do khu vực | 2 | 4 | 4 | 6 |
| 9-10 | Chương 4. Pháp luật điều chỉnh quan hệ thương mại hàng hoá giữa Việt Nam với một số đối tác theo các hiệp định thương mại tự do song phương | 4 | 2 | 4 | 9 |
| **Tổng cộng (giờ/TC)** | | **20** | **10** | **15** | **45** | **2 giờ TC** |

**5.2. Nội dung, kế hoạch chi tiết**

***\* Buổi 1: Chương 1. Tổng quan về thương mại hàng hoá và pháp luật quốc tế điều chỉnh thương mại hàng hoá***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phương pháp giảng dạy** | **Số giờ** | **Nội dung chính** | **Yêu cầu học viên chuẩn bị** |
| **Lý thuyết**  **Tự NC** | 3  6 | 1.1. Khái quát về thương mại hàng hoá và tự do hóa thương mại hàng hóa  1.1.1. Thương mại hàng hoá  1.1.1.1 Khái niệm  1.1.1.2. Đặc điểm  1.1.2. Tự do hoá thương mại  1.1.3. Các quy định về thâm nhập thị trường  1.1.3.1. Các quy định về thuế quan  1.1.3.2. Các quy định liên quan đến các biện pháp phi thuế quan | [1 - Chương 3], 2, 3, 4, 5 |
| **Tư vấn** | - Giải đáp, tư vấn về nội dung chương; chỉ dẫn khai thác các nguồn tài liệu.  - Cách thức: tại Văn phòng khoa (liên hệ đặt hẹn), qua email hoặc điện thoại. | | |
| **Kiểm tra, đánh giá** | - Thương mại hàng hoá là gì? Đặc điểm  - Thương mại quốc tế là gì? Những đặc điểm chủ yếu của thương mại quốc tế  - Hãy trình bày các quy định về thâm nhập thị trường | | |

***\*Buổi 2: Chương 1. Tổng quan về thương mại hàng hoá và pháp luật quốc tế điều chỉnh thương mại hàng hoá (tiếp)***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phương pháp giảng dạy** | **Số giờ** | **Nội dung chính** | **Yêu cầu học viên chuẩn bị** |
| **Lý thuyết**  **Bài tập, tiểu luận**  **Tự NC** | 3  3  6 | 1.2. Pháp luật quốc tế điều chỉnh thương mại hàng hoá  1.2.1. Khái niệm về thương mại quốc tế và luật thương mại quốc tế  1.2.1.1. Thương mại hàng hoá ở phạm vi quốc tế  1.2.1.2. Pháp luật quốc tế về thương mại hàng hoá  1.2.2. Chủ thể trong thương mại hàng hoá ở phạm vi quốc tế  1.2.3. Nguồn của pháp luật quốc tế về thương mại hàng hoá  1.2.4. Một số nguyên tắc cơ bản của pháp luật quốc tế về thương mại hàng hoá  1.2.5. Các thiết chế cơ bản điều chỉnh thương mại hàng hoá ở phạm vi quốc tế | [1 - Chương 3], 2, 3, 4, 5 |
| **Tư vấn** | - Giải đáp, tư vấn về nội dung chương; chỉ dẫn khai thác các nguồn tài liệu.  - Cách thức: tại Văn phòng khoa (liên hệ đặt hẹn), qua email hoặc điện thoại. | | |
| **Kiểm tra, đánh giá** | Trình bày khái quát những nội dung cơ bản của pháp luật quốc tế về thương mại hàng hoá (chủ thể, nguồn, một số nguyên tắc cơ bản, các thiết chế điều chỉnh thương mại hàng hoá ở phạm vi quốc tế) | | |

***\* Buổi 3: Chương 2. Pháp luật điều chỉnh thương mại hàng hoá trong khuôn khổ WTO***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phương pháp giảng dạy** | **Số giờ** | **Nội dung chính** | **Yêu cầu học viên chuẩn bị** |
| **Lý thuyết**  **Thực hành**  **Tự NC** | 1  1  3 | 2.1. Khái quát về luật điều chỉnh thương mại hàng hóa trong khuôn khổ WTO  2.2. Các nguyên tắc điều chỉnh thương mại hàng hóa | **[1, Chương 2, 3], 4, 13** |
| **Tư vấn** | - Giải đáp, tư vấn về nội dung chương; chỉ dẫn khai thác các nguồn tài liệu.  - Cách thức: tại Văn phòng khoa (liên hệ đặt hẹn), qua email hoặc điện thoại. | | |
| **Kiểm tra, đánh giá** | - - Lịch sử hình thành và phát triển của Hiệp định GATT  - Nguyên tắc áp dụng các quy tắc điều chỉnh về TMHH đối với 1 Thành viên của WTO  - Hãy trình bày các nguyên tắc điều chỉnh thương mại hàng hoá | | |

***\*Buổi 4: Chương 2. Pháp luật điều chỉnh thương mại hàng hoá trong khuôn khổ WTO (tiếp)***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phương pháp giảng dạy** | **Số giờ** | **Nội dung chính** | **Yêu cầu học viên chuẩn bị** |
| **Lý thuyết**  **Thực hành**  **BT, tiểu luận**  **Tự NC** | 2  2  2  6 | 2.3. Các quy định điều chỉnh thương mại hàng hóa trong các Hiệp định thương mại đa biên  2.3.1. Các quy định về thuế quan và các biện pháp phi thuế quan  2.3.2. Các quy định về thương mại hàng nông sản  2.3.3. Các quy định về hàng rào kỹ thuật trong thương mại  2.3.4. Các quy định về biện pháp kiểm dịch động thực vật  2.3.5. Các quy định về tạo thuận lợi thương mại | **[1, Chương 2, 3], 4, 13** |
| **Tư vấn** | - Giải đáp, tư vấn về nội dung chương; chỉ dẫn khai thác các nguồn tài liệu.  - Cách thức: tại Văn phòng khoa (liên hệ đặt hẹn), qua email hoặc điện thoại. | | |
| **Kiểm tra, đánh giá** | - Thế nào là biện pháp thuế quan và biện pháp phi thuế  - Trình bày các quy định về thương mại liên quan đến hàng nông sản  - Thế nào là rào cản kỹ thuật trong thương mại  - Trình bày nội dung chính của Hiệp định SPS  - Trình bày các quy định về tạo thuận lợi thương mại | | |

***\*Buổi 5: Chương 2. Pháp luật điều chỉnh thương mại hàng hoá trong khuôn khổ WTO (tiếp)***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phương pháp giảng dạy** | **Số giờ** | **Nội dung chính** | **Yêu cầu học viên chuẩn bị** |
| **Lý thuyết**  **Thực hành**  **Bài tập, tiểu luận**  **Tự NC** | 2  1  2  6 | 2.4. Các quy định điều chỉnh thương mại hàng hóa trong các Hiệp định thương mại nhiều bên  2.4.1. Các quy định về sản phẩm công nghệ thông tin  2.4.2. Các quy định về mua bán máy bay dân dụng  2.4.3. Các quy định về mua sắm chính phủ | **[1, Chương 2, 3], 4, 13** |
| **Tư vấn** | - Giải đáp, tư vấn về nội dung chương; chỉ dẫn khai thác các nguồn tài liệu.  - Cách thức: tại Văn phòng khoa (liên hệ đặt hẹn), qua email hoặc điện thoại. | | |
| **Kiểm tra, đánh giá** | - Trình bày các quy định về sản phẩm công nghẹ thông tin  - Trình bày các quy định về mua bán máy bay dân dụng  - Trình bày các quy định về mua sắm chính phủ | | |

***\*Buổi 6: Kiểm tra***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phương pháp giảng dạy** | **Số giờ** | **Nội dung chính** | **Yêu cầu học viên chuẩn bị** |
| **Lý thuyết**  **Tự NC** | 3  6 | **Kiểm tra nội dung chương 1, 2** | **Các tài liệu đã dẫn phần chương 1, 2** |
| **Tư vấn** | - Giải đáp, tư vấn về nội dung chương; chỉ dẫn khai thác các nguồn tài liệu.  - Cách thức: tại Văn phòng khoa (liên hệ đặt hẹn), qua email hoặc điện thoại. | | |
| **Kiểm tra, đánh giá** |  | | |

***\* Buổi 7: Chương 3. Pháp luật điều chỉnh thương mại hàng hoá trong khuôn khổ một số tổ chức thương mại tự do khu vực***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phương pháp giảng dạy** | **Số giờ** | **Nội dung chính** | **Yêu cầu học viên chuẩn bị** |
| **Lý thuyết**  **Thực hành**  **Bài tập, tiểu luận**  **Tự NC** | 1  2  2  3 | 3.1. Tổng quan về hội nhập kinh tế khu vực và pháp luật điều chỉnh thương mại hàng hoá trong khuôn khổ một số tổ chức thương mại tự do khu vực  3.2. Các quy định về thương mại hàng hoá của Liên minh châu Âu (EU) | **2, 6, 17** |
| **Tư vấn** | - Giải đáp, tư vấn về nội dung chương; chỉ dẫn khai thác các nguồn tài liệu.  - Cách thức: tại Văn phòng khoa (liên hệ đặt hẹn), qua email hoặc điện thoại. | | |
| **Kiểm tra, đánh giá** | - Trình bày khái quát về pháp luật điều chỉnh thương mại hàng hoá trong khuôn khổ một số tổ chức thương mại tự do khu vực  - Trình bày các quy định về thương mại hàng hoá của Liên minh Châu Âu (EU) | | |

***\*Buổi 8: Chương 3. Pháp luật điều chỉnh thương mại hàng hoá trong khuôn khổ một số tổ chức thương mại tự do khu vực (tiếp)***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phương pháp giảng dạy** | **Số giờ** | **Nội dung chính** | **Yêu cầu học viên chuẩn bị** |
| **Lý thuyết**  **Thực hành**  **Bài tập, Tiểu luận**  **Tự NC** | 1  2  2  3 | 3.3. Các quy định về thương mại hàng hoá của khu vực thương mại tự do Bắc Mỹ (NAFTA)  3.4. Các quy định về thương mại hàng hoá của khu vực thương mại tự do ASEAN (AFTA) | **2, 6** |
| **Tư vấn** | - Giải đáp, tư vấn về nội dung chương; chỉ dẫn khai thác các nguồn tài liệu.  - Cách thức: tại Văn phòng khoa (liên hệ đặt hẹn), qua email hoặc điện thoại. | | |
| **Kiểm tra, đánh giá** | - Trình bày các quy định về thương mại hàng hoá của khu vực thương mại tự do Bắc Mỹ (NAFTA)  - Trình bày quy định về thương mại hàng hoá của khu vực tự do Asean (AFTA) | | |

***\* Buổi 9: Chương 4. Pháp luật điều chỉnh quan hệ thương mại hàng hoá giữa Việt Nam với một số đối tác theo các hiệp định thương mại tự do song phương***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phương pháp giảng dạy** | **Số giờ** | **Nội dung chính** | **Yêu cầu học viên chuẩn bị** |
| **Lý thuyết**  **Tự học**  **Bài tập, tiểu luận**  **Tự NC** | 2  2  2  5 | 4.1. Tổng quan về quan hệ hợp tác song phương trong lĩnh vực thương mại hàng hoá của Việt Nam  4.2. Pháp luật điều chỉnh quan hệ thương mại hàng hoá giữa Việt Nam với Liên minh châu Âu | 7, 8, 9, 10, 11, 12, 14, 15, 16, 17 |
| **Tư vấn** | - Giải đáp, tư vấn về nội dung chương; chỉ dẫn khai thác các nguồn tài liệu.  - Cách thức: tại Văn phòng khoa (liên hệ đặt hẹn), qua email hoặc điện thoại. | | |
| **Kiểm tra, đánh giá** | - Trình bày một số quy định cơ bản điều chỉnh thương mại hàng hoá trong EVFTA  - Trình bày một số quy định cơ bản điều chỉnh quan hệ thương mại hàng hoá Việt Nam - Hoa Kỳ  - Trình bày một số quy định cơ bản điều chỉnh quan hệ thương mại hàng hoá giữa Việt Nam - Trung Quốc | | |

***\*Buổi 10: Chương 4. Pháp luật điều chỉnh quan hệ thương mại hàng hoá giữa Việt Nam với một số đối tác theo các hiệp định thương mại tự do song phương (tiếp)***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phương pháp giảng dạy** | **Số giờ** | **Nội dung chính** | **Yêu cầu học viên chuẩn bị** |
| **Lý thuyết**  **Bài tập, tiểu luận**  **Tự NC** | 2  2  5 | 4.3. Pháp luật điều chỉnh quan hệ thương mại hàng hoá giữa Việt Nam với Hoa Kỳ  4.4. Pháp luật điều chỉnh quan hệ thương mại hàng hoá giữa Việt Nam với Trung Quốc | 7, 8, 9, 10, 11, 12, 14, 15, 16 |
| **Tư vấn** | - Giải đáp, tư vấn về nội dung chương; chỉ dẫn khai thác các nguồn tài liệu.  - Cách thức: tại Văn phòng khoa (liên hệ đặt hẹn), qua email hoặc điện thoại. | | |
| **Kiểm tra, đánh giá** | - Trình bày một số quy định cơ bản điều chỉnh thương mại hàng hoá trong EVFTA  - Trình bày một số quy định cơ bản điều chỉnh quan hệ thương mại hàng hoá Việt Nam - Hoa Kỳ  - Trình bày một số quy định cơ bản điều chỉnh quan hệ thương mại hàng hoá giữa Việt Nam - Trung Quốc | | |

**5.3. Ma trận sự đóng góp của bài giảng đến đạt được mục tiêu của học phần**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Buổi** | **Nội dung giảng dạy** | **Mục tiêu của học phần** | | | | | | | | | |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| 1-2- | Chương 1. Tổng quan về thương mại hàng hoá và pháp luật quốc tế điều chỉnh thương mại hàng hoá | 1 |  |  |  | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| 3-4-5 | Chương 2. Pháp luật điều chỉnh thương mại hàng hoá trong khuôn khổ WTO |  | 1 |  |  | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| 6 |  | 1 | 1 |  |  | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| 7-8 | Chương 3. Pháp luật điều chỉnh thương mại hàng hoá trong khuôn khổ một số tổ chức thương mại tự do khu vực |  |  | 1 |  | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| 9-10 | Chương 4. Pháp luật điều chỉnh quan hệ thương mại hàng hoá giữa Việt Nam với một số đối tác theo các hiệp định thương mại tự do song phương |  |  |  | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |

**6. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI HỌC PHẦN**

- Theo quy chế đào tạo hiện hành;

- Những sinh viên không tham gia thuyết trình, không nhận BT, không nộp hoặc nộp chậm quá thời gian quy định hoặc giống nhau từ trên 20% thì đều bị điểm

**7. PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ**

**7.1. Đánh giá thường xuyên: 10%**

- Trả lời câu hỏi, giải quyết tình huống trên lớp

- Thuyết trình

**7.2. Đánh giá định kỳ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hình thức** | **Tỷ lệ** |
| Kiểm tra giữa kỳ | 30% |
| Thi kết thúc học phần | 60% |

**7.3. Tiêu chí đánh giá**

**\* Trả lời câu hỏi, giải quyết tình huống trên lớp**

- Nội dung: theo nội dung bài giảng

- Tiêu chí đánh giá

+ Trả lời đúng trọng tâm câu hỏi 5 điểm

+ Dẫn chiếu quy định trong các điều ước quốc tế: 5 điểm

**\* Bài tập nhóm**

- Hình thức: bài luận từ 5 - 7 trang A4

- Nội dung: Bộ bài tập/câu hỏi cụ thể

- Tiêu chí đánh giá:

+ Xác định vấn đề rõ ràng, hợp lí, khả thi 2 điểm

+ Phân tích logic, đi thẳng vào vấn đề, liên hệ thực tế 5 điểm

+ Tài liệu sử dụng phong phú, đa dạng, hấp dẫn 1 điểm

+ Ngôn ngữ trong sáng, trích dẫn, sử dụng tài liệu tham khảo hợp lệ 2 điểm

**\* Bài tập lớn (cá nhân)**

**-** Hình thức: Bài luận hoặc BT tình huống 2 - 4 trang A4

- Nội dung: Bộ BT cụ thể

- Tiêu chí đánh giá:

+ Xác định vấn đề rõ ràng, hợp lí 3 điểm

+ Phân tích logic, sâu sắc, có liên hệ thực tế 4 điểm

+ Sử dụng tài liệu tham khảo phong phú 1 điểm

+ Ngôn ngữ trong sáng, trích dẫn đúng quy định 1 điểm

+ Sáng tạo trong cách trình bày 1 điểm

**\* Kiểm tra giữa kỳ**

- Hình thức: Thi viết

- Nội dung: các vấn đề đã nghiên cứu trong học phần

- Đề thi gồm phân tích, bình luận những quy định trong các ĐƯQT đã học, thời gian làm bài tối đa 120 phút.

- Tiêu chí đánh giá:

+ Trả lời rõ ràng sâu sắc câu hỏi tự luận: 5 điểm

+ Trả lời rõ ràng chính xác câu hỏi trắc nghiệm: 5 điểm

**\* Thi kết thúc học phần**

- Hình thức: Thi viết

- Nội dung: các vấn đề đã nghiên cứu trong học phần

- Đề thi gồm phân tích, bình luận những quy định về thương mại hàng hoá và tự do hoá thương mại hàng hoá trong các ĐƯQT thời gian làm bài tối đa 90 phút.

- Tiêu chí đánh giá:

+ Trả lời rõ ràng sâu sắc câu hỏi tự luận: 5 điểm

+ Trả lời rõ ràng chính xác câu hỏi trắc nghiệm: 5 điểm

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỞNG KHOA**  **PGS, TS Nguyễn Minh Hằng** | **TRƯỞNG BỘ MÔN** |